

## PHÊ PHÁN NHỮNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, NHẬN THỨC LỆCH LẠC VỀ GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

TS. TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** *Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là vấn đề cơ bản nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin, là phạm trù xuất phát điểm của chủ nghĩa xã hội khoa học. Tuy nhiên, vấn đề này đã, đang và sẽ là một trong những tiêu điểm để các thế lực thù địch xuyên tạc, chống phá nhằm phủ nhận học thuyết Mác và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở các nước, trong đó có Việt Nam. Với sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học - công nghệ, giai cấp công nhân đã có những biến đổi sâu sắc, dẫn tới nhận thức chưa kịp thời, chưa đúng đắn về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời kỳ mới. Nhằm khẳng định giá trị khoa học và cách mạng của học thuyết Mác nói chung và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân nói riêng, nâng cao tinh thần đấu tranh chống lại sự phá hoại của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, bài viết tập trung làm rõ và lý giải một số nội dung liên quan tới vấn đề này.*

**Từ khóa:** chủ nghĩa Mác - Lênin; giai cấp công nhân; sứ mệnh lịch sử

**S**ứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không chỉ là vấn đề cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội khoa học, mà còn là vấn đề căn bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. V.I.Lênin từng khẳng định: “Hệ tư tưởng của giai cấp vô sản - học thuyết của chủ nghĩa xã hội khoa học, tức là chủ nghĩa Mác”<sup>(1)</sup>, rằng, “Điểm chủ yếu trong học thuyết của Mác là ở chỗ nó làm sáng

rõ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa”<sup>(2)</sup>. Chính vì tầm quan trọng đó, cho nên trong cuộc đấu tranh giữa hai ý thức hệ, hai con đường, các thế lực thù địch luôn coi vấn đề sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một trong những tiêu điểm để tấn công nhằm phá hoại và đi đến phủ nhận học thuyết Mác, xóa bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở các nước. Đặc biệt, sau sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu, cùng những bước thoái trào của

<sup>(\*)</sup> Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

phong trào công nhân trên thế giới thời gian qua, các thế lực thù địch lại càng ráo riết tấn công vào chủ nghĩa Mác, tập trung vào sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Đồng thời, những tư tưởng dao động, hoài nghi đi đến phủ nhận những giá trị của chủ nghĩa Mác về giai cấp công nhân xuất hiện ngày càng nhiều.

Ở Việt Nam, một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và nhân dân, trong đó có cả công nhân, tỏ ra hoài nghi về vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam. Họ chỉ nhìn thấy ở giai cấp công nhân Việt Nam sự hạn chế, yếu kém và cho rằng, giai cấp này không đủ khả năng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

Thực tiễn đó đã và đang đặt ra rất nhiều vấn đề cần lý giải xoay quanh một số nội dung, như: giai cấp công nhân có còn tồn tại hay đã hoàn toàn biến mất? Giai cấp công nhân còn khả năng thực hiện được vai trò sứ mệnh lịch sử không hay sứ mệnh đó đã thuộc về giai cấp, tầng lớp khác? Lý giải những vấn đề đó sẽ góp phần khẳng định giá trị khoa học, cách mạng đúng đắn của chủ nghĩa Mác, đồng thời là cơ sở để bác bỏ những quan điểm sai trái, nhận thức lệch lạc về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của nó.

**1. Một số quan điểm sai trái về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**

*Một là, giai cấp công nhân đang dần biến mất*

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, giai cấp công nhân vừa là sản phẩm căn bản nhất, vừa là chủ thể trực tiếp nhất của nền sản xuất công nghiệp hiện đại và được tuyển mộ từ các giai tầng khác nhau trong xã hội: "Tất cả các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp. Còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp"<sup>33</sup>. Như vậy, nền sản xuất công nghiệp là cơ sở kinh tế khách quan cho sự tồn tại và phát triển của giai cấp công nhân. Do đó, nền sản xuất công nghiệp còn tồn tại và phát triển thì giai cấp công nhân vẫn còn tồn tại và phát triển.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học -

công nghệ, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quá trình sản xuất, một số học giả tư sản, tiêu biểu là Alvin Toffler, đã đưa ra những lý thuyết khác nhau và cho rằng, xã hội hiện đại đang bước vào thời kỳ "hậu công nghiệp", "văn minh tin học", "văn minh trí tuệ", đi đến phủ nhận sự hiện tồn của sản xuất công nghiệp. Do đó, giai cấp công nhân với tư cách là sản phẩm của nền sản xuất công nghiệp cũng đương nhiên biến mất cùng với sự biến mất của nền sản xuất công nghiệp. Quan niệm này là hoàn toàn sai trái. Về thực chất, khái niệm "hậu công nghiệp", "văn minh tin học", "văn minh trí tuệ" vẫn thuộc phạm trù công nghiệp hiện đại. Bởi lẽ, thể hiện trong các khái niệm này và trong nền sản xuất hiện đại của thế giới hiện nay vẫn có "công nghiệp phần mềm", "công nghiệp phần cứng", "khu công nghiệp", "chính sách công nghiệp", "cơ khí vi mạch", các loại máy móc; các sản phẩm vật chất nuôi sống con người và phát triển xã hội vẫn chủ yếu từ nền sản xuất công nghiệp.

Rõ ràng, các nền văn minh ấy không hề vượt qua, phủ nhận nền sản xuất công nghiệp hiện đại. Trái lại, nó còn cho thấy trình độ của nền sản xuất công nghiệp hiện đại không ngừng được nâng cao, dẫn đến hình thành kinh tế tri thức. Do vậy, giai cấp công nhân vẫn ngày càng phát triển. Theo số liệu của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), năm 1950, toàn thế giới có 290 triệu công nhân, năm 1970 tăng lên 615 triệu công nhân, năm 2010 là trên 800 triệu công nhân, hiện nay ước tính có trên 01 tỷ công nhân. Nhiều quốc gia có nền kinh tế phát triển cao (nhóm G7), công nhân chiếm từ 70 - 90% trong tổng số lao động của quốc gia<sup>34</sup>.

Giai cấp công nhân không chỉ phát triển về số lượng, mà chất lượng của cũng ngày càng được nâng cao. Sự tác động của cách mạng khoa học - công nghệ đã tạo điều kiện cho lực lượng sản xuất phát triển vượt bậc. Lao động cơ bắp dần lùi vào quá khứ, hệ thống máy móc làm thay người lao động những công việc nặng nhọc. Toàn bộ quá trình sản xuất được biểu hiện là quá trình ứng dụng những thành tựu khoa học

- công nghệ hiện đại, đòi hỏi người lao động phải sử dụng lao động trí tuệ nhiều hơn để tối đa hóa thành tựu công nghệ hiện đại. Lúc này, tri thức trở thành yếu tố quyết định trong việc nâng cao năng suất lao động. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là giai cấp công nhân đã chuyển thành tầng lớp tri thức như luận điệu của một số học giả tư sản rêu rao. Bởi, những người lao động đó vẫn luôn gắn hoạt động lao động của mình với nền sản xuất công nghiệp hiện đại, thường xuyên trực tiếp lao động công nghiệp chứ không phải chủ yếu là nghiên cứu lý thuyết, lý luận như những người tri thức. Không ai khác, họ chính là bộ phận tinh túy nhất của giai cấp công nhân hiện đại - công nhân tri thức.

Trong kinh tế tri thức, bản thân người công nhân và giai cấp công nhân hiện đại không ngừng tự đào tạo, được đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ mọi mặt, nhất là trình độ khoa học - công nghệ, tạo thành xu hướng trí thức hóa công nhân. Đồng thời, việc rút ngắn khoảng cách giữa nghiên cứu khoa học với ứng dụng khoa học vào sản xuất trong nền sản xuất công nghiệp hiện đại đã dẫn đến thực tế là các nhà nghiên cứu, sáng chế, các kỹ sư, kỹ thuật viên cao cấp... gia nhập vào hàng ngũ giai cấp công nhân hiện đại ngày càng đông, tạo thành xu hướng công nhân hóa trí thức. Hai xu hướng này cùng diễn ra trong kinh tế tri thức - một giai đoạn phát triển ở trình độ cao của nền sản xuất công nghiệp hiện đại, đã dẫn đến sự hình thành và phát triển công nhân tri thức.

Điều này cũng không nằm ngoài dự báo của C.Mác và Ph.Ăngghen về sự hình thành của đội ngũ này khi các ông cho rằng: "Các bạn hãy cố gắng làm cho thanh niên ý thức được rằng giai cấp vô sản lao động trí óc phải được hình thành từ hàng ngũ sinh viên, giai cấp đó có sứ mệnh phải kê vai sát cánh và cùng đứng trong một đội ngũ với những người anh em của họ, những người công nhân lao động chân tay, đóng vai trò quan trọng trong cuộc cách mạng sắp tới đây"<sup>(5)</sup>. Thực tiễn cho thấy, những nước nào có nền sản xuất công nghiệp phát triển thì ở đó chất lượng đội ngũ công nhân càng cao. Tại

các nước thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), 60 - 70% lực lượng lao động là công nhân tri thức<sup>(6)</sup>.

Như vậy, thực tế đã chứng minh quan điểm trên của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân là hoàn toàn đúng đắn và còn nguyên giá trị. Giai cấp công nhân không biến mất, mà nó vẫn tồn tại, phát triển và sẽ còn phát triển hơn. Bởi lẽ, với hơn 200 quốc gia trên thế giới hiện nay, thì mới có khoảng 40 nước hoàn thành công nghiệp hóa, còn phần lớn các nước chưa hoặc mới đang tiến hành công nghiệp hóa. Sự phát triển của công nghiệp vẫn sẽ là cơ sở kinh tế khách quan để phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng như sự khẳng định của chủ nghĩa Mác - Lênin.

### **Hai là, trong chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân không còn là giai cấp bị áp bức, bóc lột**

Khi xem xét vị trí của giai cấp công nhân trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ ra rằng, đó là những người lao động không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động cho nhà tư bản và bị nhà tư bản bóc lột về giá trị thặng dư. Hai ông nhận định: "Giai cấp tư sản, tức là tư bản, mà lớn lên thì giai cấp vô sản, giai cấp công nhân hiện đại - tức là giai cấp chỉ có thể sống với điều kiện là kiếm được việc làm, và chỉ kiếm được việc làm, nếu lao động của họ làm tăng thêm tư bản - cũng phát triển theo. Những công nhân ấy, buộc phải tự bán mình để kiếm ăn từng bữa một, là một hàng hóa, tức là một món hàng đem bán như bất cứ món hàng nào khác; vì thế, họ phải chịu hết mọi sự may rủi của cạnh tranh, mọi sự lên xuống của thị trường với mức độ như nhau"<sup>(7)</sup>. Đây là một trong những đặc trưng cơ bản của giai cấp công nhân dưới chế độ tư bản chủ nghĩa nên C.Mác và Ph.Ăngghen còn gọi giai cấp công nhân là giai cấp vô sản.

Ngày nay, với sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, bộ mặt của giai cấp công nhân hiện đại có nhiều thay đổi so với trước. Họ không hoàn toàn giống như những mô tả của C.Mác và Ph.Ăngghen trong thế kỷ XIX. Trong chủ nghĩa tư bản hiện đại, đa số công nhân đã có thu nhập cao hơn, có điều kiện sử dụng những

phương tiện sinh hoạt tiện nghi, đắt tiền hơn. Ở một số nơi, giai cấp công nhân đã có cổ phần, cổ phiếu... Dựa vào những lý do đó, một số học giả cho rằng, giai cấp công nhân hiện nay đã trở thành giai cấp hữu sản, đã được trung lưu hóa, cho nên không còn là giai cấp vô sản.

Tất cả những luận điệu đó chẳng qua chỉ là sự cố tình xuyên tạc, bòn che đậy bản chất của giai cấp công nhân trong chủ nghĩa tư bản, cũng như bản chất của chủ nghĩa tư bản. Giai cấp công nhân có điều kiện sử dụng những phương tiện sinh hoạt tiện nghi, đắt tiền không có nghĩa họ không còn là giai cấp vô sản. Bởi, tất cả những thứ đó chỉ là tư liệu tiêu dùng (hay tư liệu sinh hoạt) chứ không phải là tư liệu sản xuất. Hiện nay, dù có cổ phần, cổ phiếu nhưng cũng không làm cho công nhân trở thành nhà tư bản và thay đổi được địa vị làm thuê. Bởi, tỷ trọng cổ phần của công nhân so với giai cấp tư sản là không đáng kể.

Công nhân không trở thành "nhà tư bản" theo cách tuyên truyền của các lý luận gia tư sản, mà chỉ là "nhà tư bản" đối với chính mình. Chế độ cổ phiếu thật sự là phương pháp bừa hiệu cật chặt người lao động và bắt họ lệ thuộc hơn vào giới chủ. Hy vọng thay đổi địa vị từ người lao động thành người chủ thật sự ở các nước tư bản chủ nghĩa chỉ là ảo tưởng, là hành động tự lừa dối. Trên thực tế, có một số rất ít công nhân đã trở thành ông chủ nhà máy và thuê mướn nhân công. Nghĩa là, họ đã trở thành các nhà tư sản, chứ không còn là công nhân.

Chủ nghĩa tư bản hiện đại vẫn không thay đổi bản chất bóc lột, nếu có chăng chỉ là sự thay đổi hình thức bóc lột theo hướng tinh vi hơn, khôn khéo hơn, với mức độ ngày càng gay gắt hơn. Sự bóc lột đó không dừng lại ở sự bóc lột sức lao động chân tay, mà cả về sức lao động trí óc. Vì vậy, trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, mặc dù có những thay đổi nhưng giai cấp công nhân vẫn chủ yếu là những người làm thuê cho giai cấp tư sản, bị bóc lột thặng dư cả về lao động chân tay lẫn lao động trí óc, với tỷ suất cao hơn nhiều so với trước đây. Trong lòng xã hội tư bản vẫn đầy rẫy những người nghèo khổ, thất

nghiệp bị đẩy ra bề phố; hàng trăm triệu người bị đe dọa chết đói phải sống trong cảnh khốn cùng... Tất cả điều đó đã nói lên tính chất bóc lột, phân động của chủ nghĩa tư bản. Đại hội lần thứ XI của Đảng đã chỉ rõ: "Hiện tại, chủ nghĩa tư bản còn tiềm năng phát triển, nhưng về bản chất vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột và bất công. Những mâu thuẫn cơ bản vốn có của chủ nghĩa tư bản,... chẳng những không giải quyết được mà ngày càng trở nên sâu sắc"<sup>(9)</sup>.

*Ba là, giai cấp công nhân không còn khả năng thực hiện vai trò sứ mệnh lịch sử của mình, mà vai trò đó đã chuyển sang giai cấp, tầng lớp khác*

Từ cuối thế kỷ XX, nhân loại bắt đầu bước vào thời đại của công nghệ thông tin, khoa học - công nghệ đang trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, kinh tế tri thức ra đời và có những bước phát triển mạnh mẽ. Tri thức ngày càng đóng vai trò to lớn, giữ vị trí hàng đầu trong sản xuất, cũng như trong tiến trình phát triển của xã hội. Do đó, một số học giả cho rằng, hiện nay, lực lượng đại diện cho phương thức sản xuất mới, có vai trò lãnh đạo xã hội, tiên phong trong mọi cuộc cách mạng chính là tầng lớp tri thức chứ không phải là giai cấp công nhân như C.Mác và Ph.Ăngghen trước đây từng nhận định. Theo họ, C.Mác và Ph.Ăngghen cố tình gán ghép sứ mệnh lịch sử cho giai cấp công nhân. Bởi vì, các ông nhận thấy đây là giai cấp nghèo khổ nhất, bị áp bức, bóc lột nặng nề nhất, chứ hoàn toàn không phải do bản thân giai cấp công nhân có tính tiên phong cách mạng.

Để xem xét vai trò lịch sử của một giai cấp, điều quan trọng là phải dựa trên cơ sở địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp đó, chứ không phải xuất phát từ sự nghèo khổ của giai cấp, hay từ ý muốn chủ quan của một số cá nhân cũng như một lực lượng xã hội nào. Câu hỏi đặt ra là tại sao lịch sử lại lựa chọn giai cấp địa chủ, giai cấp tư sản đảm nhận sứ mệnh lịch sử (mà không phải những giai cấp bị áp bức, bóc lột nặng nề)? Bởi, giai cấp địa chủ, giai cấp tư sản là những giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất mới.

Trong xã hội tư bản, giai cấp công nhân là đại biểu của lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất tiên tiến chứ không phải là tầng lớp trí thức. Do gắn liền với phương thức lao động công nghiệp mang tính xã hội hóa và có năng suất lao động cao, giai cấp công nhân có được những phẩm chất của một giai cấp tiên tiến. Đại công nghiệp đã rèn luyện và tạo ra cho giai cấp công nhân những đặc điểm về tính tổ chức, kỷ luật lao động, tinh thần hợp tác, tâm lý lao động công nghiệp,... Những đặc điểm ấy chính là phẩm chất cần thiết cho một giai cấp có tính cách mạng và có năng lực lãnh đạo cách mạng. Sự xuất hiện công nhân trí thức là sự chuyển biến về chất có tính tích cực và cách mạng của giai cấp công nhân trong thời đại cách mạng khoa học - công nghệ, là sự khẳng định vai trò tiên phong của giai cấp công nhân và khả năng hoàn thành sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân như chủ nghĩa Mác - Lênin đã khẳng định. Lấy sự nghèo khổ làm cơ sở để luận giải sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là lập luận phản khoa học, là mưu đồ hòng xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin.

Chúng ta không phủ nhận vai trò to lớn của trí thức trong việc thúc đẩy sự phát triển của xã hội, đặc biệt là trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Những trí thức tiên tiến đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, đấu tranh vì lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, có thể trở thành lãnh tụ cách mạng. V.I.Lênin đã chỉ rõ: “Không có sự chỉ đạo của các chuyên gia am hiểu các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và có kinh nghiệm, thì không thể nào chuyển lên chủ nghĩa xã hội được”<sup>(9)</sup>. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng cũng khẳng định: “Trong mọi thời đại, trí thức luôn là nền tảng tiên bộ xã hội, đội ngũ trí thức là lực lượng nòng cốt sáng tạo và truyền bá trí thức. Ngày nay, cùng với sự phát triển nhanh chóng của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, đội ngũ trí thức trở thành nguồn lực đặc biệt quan trọng, tạo nên sức mạnh của mỗi quốc gia trong chiến lược phát triển”<sup>(10)</sup>.

Thế nhưng, trí thức là lực lượng xã hội đặc biệt và không thuần nhất. Trí thức chưa bao giờ và không bao giờ là một giai cấp. Trí thức không

trực tiếp tham gia sản xuất ra của cải vật chất cho xã hội, do đó không có vai trò quyết định nhất đối với sự tồn tại và phát triển của xã hội. Trí thức không đại biểu cho một phương thức sản xuất độc lập, không phải là một lực lượng kinh tế chính trị độc lập trước các giai cấp và tầng lớp xã hội khác, do đó, trí thức không có hệ tư tưởng riêng. Trí thức đi theo và chịu ảnh hưởng hệ tư tưởng của giai cấp thống trị mà họ phục vụ. Vì vậy, mặc dù trí thức có vai trò to lớn, nhưng không thể đóng vai trò là giai cấp lãnh đạo. Thực tiễn cũng cho thấy tầng lớp trí thức nắm chính quyền chưa xuất hiện ở một quốc gia nào. Trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ như hiện nay, trí thức chỉ có thể gắn bó cùng với giai cấp công nhân trong sự nghiệp cách mạng chung là xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa.

## 2. Một số ngộ nhận về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

*- Những nhận định chưa đúng về giai cấp công nhân Việt Nam và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam*

*Thứ nhất*, giai cấp công nhân là những người lao động có trình độ thấp, cả về học vấn, chuyên môn và chính trị. Về trình độ học vấn, công nhân là những người lao động chỉ có trình độ tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, thậm chí có cả một bộ phận người lao động mù chữ. Về trình độ chuyên môn, công nhân là những người lao động bần như chưa được đào tạo cơ bản và có trình độ tay nghề thấp (từ cao đẳng nghề, trung cấp nghề trở xuống). Về trình độ chính trị, công nhân là những người lao động hầu như chưa được đào tạo về lý luận chính trị hoặc mới chỉ qua những lớp chính trị sơ cấp.

*Thứ hai*, giai cấp công nhân là những người lao động chân tay, lao động trực tiếp trong các hoạt động sản xuất vật chất giản đơn (may mặc, giấy da, chế biến, xây dựng, khai thác khoáng sản thô,...). Ở đó, hàm lượng chất xám kết tinh trong sản phẩm thấp, hàm lượng trí thức, khoa học -

công nghệ không cao, do đó, sản phẩm không có giá trị cao về kinh tế.

*Thứ ba*, giai cấp công nhân là những người lao động còn nhiều khó khăn về đời sống, việc làm, rất cần được xã hội quan tâm, thông cảm, chia sẻ và giúp đỡ. Điều này được phản ánh thường xuyên trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Một lực lượng như vậy khiến nhiều người không thể tin được rằng, họ đang lãnh đạo cách mạng Việt Nam hiện nay.

*Thứ tư*, giai cấp công nhân chỉ bao gồm lực lượng lao động trong lĩnh vực công nghiệp, còn lực lượng lao động trong lĩnh vực dịch vụ và công nghiệp (vận tải, viễn thông, du lịch,...) và dịch vụ có tính chất công nghiệp (thương mại, tài chính, chứng khoán, địa ốc,...) thì không phải là công nhân. Nhận thức không đúng này khiến cho nhiều người không thấy được hết sức mạnh to lớn của giai cấp công nhân Việt Nam.

*Thứ năm*, về vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay, nhiều người thường hiểu thuật ngữ "lãnh đạo" theo nghĩa hẹp, theo đó, "lãnh đạo" nghĩa là phải làm "sếp" trong hệ thống chính trị (chủ tịch, giám đốc, trưởng các đơn vị,...) và khi không thấy thành phần công nhân tham gia vào các vị trí đó, họ dễ hoài nghi về vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Nhận thức chưa đúng về giai cấp công nhân và vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân nói chung, giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng đã dẫn tới tình trạng: nhiều người lao động dù đứng trong hàng ngũ giai cấp công nhân nhưng không biết hoặc không thừa nhận và tự đặt mình bên ngoài giai cấp công nhân Việt Nam, còn bộ phận người lao động xác định mình đứng trong hàng ngũ giai cấp công nhân Việt Nam thì lại tỏ ra tự ti, mặc cảm.

Qua khảo sát, chỉ có 23,5% tự hào là công nhân; 54,4% bằng lòng với vị trí hiện tại; 4,5% cảm thấy thân phận làm thuê bị coi rẻ; 9% chẳng thích thú gì với thân phận của mình<sup>(1)</sup>. Chính vì vậy, phần lớn các bậc cha, mẹ làm công nhân thường không hướng nghiệp cho con cái theo nghề của mình; bán thân con cái của họ khi nói

về ước mơ nghề nghiệp của mình trong tương lai cũng chỉ nói đến trí thức (bác sĩ, luật sư, nhà nghiên cứu, giảng viên,...); doanh nhân (chủ tịch hội đồng quản trị, giám đốc doanh nghiệp,...); công chức, viên chức; lực lượng vũ trang,... chứ không ai nói sẽ trở thành công nhân.

*- Nguyên nhân của nhận thức chưa đúng về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam*

Một là, thực trạng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay vẫn còn những hạn chế, yếu kém như Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X (tháng 01/2008) về *Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* đã chỉ ra: "Sự phát triển của giai cấp công nhân chưa đáp ứng được yêu cầu về số lượng, cơ cấu và trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế"<sup>(2)</sup>.

Hai là, sự phá hoại nền tảng tư tưởng trong chiến lược "điên bình hòa bình" của các thế lực thù địch, với những luận điểm xuyên tạc về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân nói chung, giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng hiện nay.

*- Hiểu đúng về giai cấp công nhân Việt Nam và vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam*

Về giai cấp công nhân Việt Nam, Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X (tháng 01/2008) về *Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* đã khẳng định: "Giai cấp công nhân Việt Nam là một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp"<sup>(3)</sup>. Nghị quyết cũng khẳng định: "Qua hơn 20 năm đổi mới, cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giai cấp công nhân nước ta đã có những chuyển biến quan trọng, tăng nhanh về số lượng, đa dạng

về cơ cấu, chất lượng được nâng lên, đã hình thành ngày càng đông đảo bộ phận công nhân trí thức<sup>(14)</sup>. Như vậy, Đảng đã khẳng định rất rõ quan điểm về giai cấp công nhân Việt Nam, thể hiện ở các nội dung sau đây:

*Một là*, giai cấp công nhân Việt Nam là lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển. Theo V.I.Lênin, đây là một “tập đoàn người” và “tập đoàn người” này ở nước ta hiện nay là khoảng 15 triệu người, chiếm hơn 14% dân số và khoảng 24% lực lượng lao động toàn xã hội<sup>(15)</sup>. “Tập đoàn người” này hiện đang có mặt ở hầu hết lĩnh vực, thành phần kinh tế và ngày càng phát triển nhanh chóng cả về số lượng và chất lượng cùng với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

*Hai là*, giai cấp công nhân Việt Nam bao gồm những người lao động chân tay và trí óc. Nghĩa là, giai cấp công nhân Việt Nam không chỉ là những người lao động chân tay với trình độ học vấn và chuyên môn thấp, mà còn bao gồm những người lao động trí óc với trình độ học vấn và chuyên môn cao; không chỉ là những người lao động sản xuất vật chất giản đơn, mà còn bao gồm ở những lĩnh vực sản xuất vật chất phức tạp, ở đó, hàm lượng chất xám kết tinh trong sản phẩm cao (điện tử, dầu khí, viễn thông, điện lực, cơ khí tự động, công nghệ chế biến, công nghệ hóa học, công nghệ sinh học và các lĩnh vực công nghệ cao khác).

Bộ phận công nhân lao động trí óc trong những lĩnh vực sản xuất vật chất phức tạp chính là công nhân trí thức mà Đảng đã khẳng định trong Nghị quyết. Có thể khẳng định, kinh tế - xã hội càng phát triển, đặc biệt là sự ra đời và phát triển của kinh tế tri thức, sẽ làm cho bộ phận công nhân trình độ thấp, lao động giản đơn ngày càng giảm, thay vào đó là bộ phận công nhân trí thức với trình độ học vấn và chuyên môn cao sẽ ngày càng tăng.

*Ba là*, giai cấp công nhân Việt Nam bao gồm những người lao động làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất, kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc sản xuất, kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp.

Nghĩa là, giai cấp công nhân Việt Nam không chỉ là những người lao động sản xuất vật chất trực tiếp, mà gồm cả bộ phận lao động gián tiếp; không chỉ trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, mà gồm cả lĩnh vực dịch vụ công nghiệp và dịch vụ có tính chất công nghiệp. Hơn thế, bộ phận công nhân trong những lĩnh vực này đang ngày càng phát triển nhanh chóng cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của cả nước. Hiện nay, cơ cấu giai cấp công nhân nước ta trong các ngành kinh tế như sau: ngành công nghiệp chiếm 46,1%; ngành xây dựng chiếm 15%; thương mại, dịch vụ chiếm 25,9%; vận tải chiếm 4,7%; các ngành khác chiếm 8,3%<sup>(16)</sup>.

*Về vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam*, Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X (tháng 01/2008) về *Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* đã khẳng định: “Giai cấp công nhân nước ta... đang tiếp tục phát huy vai trò là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản Việt Nam, giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế; có nhiều cố gắng để phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giai cấp công nhân đã đóng góp trực tiếp to lớn vào quá trình phát triển của đất nước, cùng với các giai cấp, tầng lớp và thành phần xã hội khác, giai cấp công nhân nước ta là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng và Nhà nước<sup>(17)</sup>”.

Có thể khẳng định, giai cấp công nhân lãnh đạo cách mạng Việt Nam với tư cách là một giai cấp, một “tập đoàn người” đại biểu cho lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất mới, chứ không phải là một bộ phận công nhân đầu đó còn khó khăn về đời sống, lao động, việc làm, với trình độ thấp, ý thức tổ chức kỷ luật và ý thức giác ngộ giai cấp còn hạn chế. Vì vậy, thuật ngữ “lãnh đạo” ở đây phải hiểu theo

ngĩa rộng nhất (không thể chi hiểu theo nghĩa hẹp). Theo đó, vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay được thể hiện ở những điểm sau:

*Một là*, thông qua vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, với hệ tư tưởng khoa học, cách mạng là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Hai là*, thông qua vai trò là đại biểu cho lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất tiên tiến nhất trong xã hội, với trình độ xã hội hóa, quốc tế hóa cao.

*Ba là*, thông qua vai trò là lực lượng nắm giữ những tư liệu sản xuất vật chất chủ yếu của xã hội, quyết định sự thành bại của tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức.

*Bốn là*, thông qua vai trò là lực lượng đóng góp nhiều nhất trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của cả nước. Hiện nay, mỗi năm giai cấp công nhân đóng góp hơn 70% nguồn thu ngân sách quốc gia, tạo ra hơn 60% sản phẩm và các dịch vụ tiện ích cho xã hội<sup>(1)</sup>.

*Năm là*, thông qua vai trò là lực lượng nòng cốt trong khối liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức - nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Sáu là*, thông qua vai trò là lực lượng đi đầu trong quá trình hội nhập quốc tế; tiếp thu, ứng dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật của thế giới; phát triển, sáng tạo công nghệ mới.

Nhìn lại chặng đường cách mạng Việt Nam hơn 90 năm qua, từ khi có Đảng, giai cấp công nhân đã hoàn thành thắng lợi sứ mệnh lịch sử vẻ vang trong việc lãnh đạo nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc, đưa nhân dân lao động từ thân phận bị áp bức, bóc lột trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội và tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ngày nay, bước vào giai đoạn phát triển mới, giai cấp công nhân vẫn đang tiếp tục thể hiện và phát huy mạnh mẽ vai trò lãnh đạo cách mạng Việt Nam trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, thực hiện

mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Vấn đề đặt ra hiện nay là làm thế nào để đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng dân và đây đi về giai cấp công nhân Việt Nam và vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam, góp phần hiện thực hóa quan điểm của Đảng về giai cấp công nhân vào đời sống. Qua đó, giáo dục tư tưởng, củng cố niềm tin của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với hệ tư tưởng của chế độ. Muốn vậy, cần tập trung vào một số điểm sau:

*Một là*, cần tiếp tục quán triệt những quan điểm trên của Đảng thông qua các chương trình giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân, sinh viên; giúp họ nhận thức đầy đủ, đúng đắn về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân nói chung, giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng.

*Hai là*, thường xuyên tuyên truyền về sự phát triển, lớn mạnh của giai cấp công nhân Việt Nam, đặc biệt là sự phát triển của bộ phận công nhân trí thức thông qua các phong trào thi đua lao động sáng tạo. Sử dụng phổ biến thuật ngữ "công nhân trí thức" trong công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng để thấy được sự lớn mạnh của giai cấp công nhân; thay đổi những nhận thức sai lệch của xã hội về công nhân và giai cấp công nhân; xóa bỏ tâm lý mặc cảm, tự ti trong công nhân, thay vào đó, là niềm tự hào và tinh thần trách nhiệm khi là thành viên của giai cấp công nhân Việt Nam giai cấp đã, đang và sẽ lãnh đạo tiến trình cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi cuối cùng.

*Ba là*, thường xuyên tiến hành các hoạt động đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân thông qua các cuộc hội thảo khoa học, các diễn đàn, các phương tiện truyền thông đại chúng. Từ đó, giúp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân, sinh viên nhận thức rõ được bản chất của những luận điệu xuyên tạc, đề cao cảnh giác, nâng cao bản lĩnh chính trị, góp phần vào bảo vệ, củng cố vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng □